TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 496/2025/DS – ST
Ngày: 18 - 6 - 2025
V/v: "Tranh chấp hợp đồng thẻ tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hoàng Lâm
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Tấn Đức
2. Bà Hoàng Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tường Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên toà*:* Bà Phạm Thị Diệu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 952/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 591/2025/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 818/2025/QĐST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S.
Địa chỉ: B - B N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1991
(Văn bản ủy quyền số 443/2024/UQ-TT.XLN ngày 19/6/2024)
(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- *Bị đơn:* Ông Trần Thanh D, sinh năm 1969.
Địa chỉ: Số F đường H, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP S có ông Nguyễn Ngọc M là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 28/7/2022, ông Trần Thanh D ký với Ngân hàng TMCP S (gọi tắt là Ngân hàng) hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng tín dụng và Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng

thẻ tín dụng của Ngân hàng – Các tài liệu này gọi chung là hợp đồng) hạn mức tín dụng là 300.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, với lãi suất là 2.482%.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông D đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền là 3.337.158.807 đồng, ông D đã thanh toán cho Ngân hàng 3.158.659.213 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông D vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán khoản nợ còn thiếu nên ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Thanh D phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính 18/6/2025 là 410.202.317 đồng, trong đó nợ gốc là 253.424.334 đồng và nợ lãi là 156.777.983 đồng.

Ông D có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 19/6/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Bị đơn ông Trần Thanh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan và không có văn bản trình bày ý kiến.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Đương sự, Thư ký và Hội đồng xét xử đều tuân theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Trần Thanh D phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng tín dụng và Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) ngày 28/7/2022 số tiền tạm tính đến ngày 18/6/2025 là 410.202.317 đồng, trong đó, nợ gốc là 253.424.334 đồng, nợ lãi là 156.777.983 đồng. Thanh toán một lần ngay sau khi án có hiệu lực thi hành. Ông D còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 19/6/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quyền khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP S, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án "Tranh chấp về hợp đồng thẻ tín dụng". Do bị đơn ông Trần Thanh D có địa chỉ tại quận T nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Ông Trần Thanh D đã được Tòa án nhân dân quận Tân Phú tống đạt hợp lệ nhưng ông D vắng mặt; người đại diện theo ủy

quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự trên theo quy định tại Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Xét, Ngân hàng TMCP S yêu cầu ông Trần Thanh D thanh toán toàn bộ số tiền nợ theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng tín dụng và Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) ngày 28/7/2022, số tiền tạm tính đến ngày 18/6/2025 là 410.202.317 đồng, trong đó, nợ gốc là 253.424.334 đồng, nợ lãi là 156.777.983 đồng.

Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng; Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ ngày 28/7/2022; tóm tắt sao kê số thẻ 4553769685 ngày 17/6/2024 và lời khai của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thì có đủ cơ sở để xác định ông Trần Thanh D còn nợ Ngân hàng TMCP S tổng số tiền tạm tính đến ngày 18/6/2025 là 410.202.317 đồng, trong đó, nợ gốc là 253.424.334 đồng, nợ lãi là 156.777.983 đồng. Do ông D vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nguyên đơn yêu cầu ông D thanh toán khoản nợ là phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về thời hạn thanh toán: Xét thấy do ông Trần Thanh D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong hợp đồng tín dụng nên nguyên đơn yêu cầu trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở để chấp nhận.

[4] Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Trần Thanh D phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 6; Điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 20.408.093 đồng.

H lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 7.377.383 đồng cho Ngân hàng TMCP S.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Ñieàu 36; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Điều 6; Điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S.

- Buộc ông Trần Thanh D phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số nợ theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng; Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ ngày 28/7/2022, tính đến ngày 18/6/2025 với số tiền là 410.202.317 (bốn trăm mười triệu hai trăm lẻ hai nghìn ba trăm mười bảy) đồng, trong đó, nợ gốc là 253.424.334 (hai trăm năm mươi ba triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn ba trăm ba mươi bốn) đồng, nợ lãi là 156.777.983 (một trăm năm mươi sáu triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn chín trăm tám mươi ba) đồng.

- Thời hạn thi hành: Ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Địa điểm thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày 19/6/2025, ông Trần Thanh D còn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận ghi trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng; Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ ngày 28/7/2022, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[2] Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trần Thanh D phải chịu án phí là 20.408.093 (hai mươi triệu bốn trăm lẻ tám nghìn không trăm chín mươi ba) đồng.

- Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 7.377.383 (bảy triệu ba trăm bảy mươi bảy nghìn ba trăm tám mươi ba) đồng cho Ngân hàng TMCP S theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0045007 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[3] Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

[4] Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi

hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP . HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- Lưu VP, hồ sơ (Vi)./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Viết Hoàng Lâm